

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1793**
/BCT-KHCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2010

V/v Thực hiện Thông tư số
32/2009/TT-BCT ngày 05 tháng
11 năm 2009 của Bộ Công
Thương

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Tổng Cục Hải Quan;
- Tập đoàn dệt may;
- Hiệp hội dệt may.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhập khẩu hàng hoá phải kiểm tra hàm lượng formaldehyt, các amin thơm có thể giải phóng ra từ thuốc nhuộm azo trong các điều kiện khử trên sản phẩm dệt may theo Thông tư 32/2009/TT-BCT ngày 05 tháng 11 năm 2009, Bộ Công Thương làm rõ thêm một số nội dung sau:

1. Các loại sản phẩm không phải áp dụng quy định kiểm tra theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Thông tư 32/2009/TT-BCT ngày 05 tháng 11 năm 2009 bao gồm:

a) Các loại sản phẩm phục vụ sản xuất công nghiệp:

- Vải chế tạo lớp (mã HS 59.02);
- Băng đai, băng tải, băng chuyền (mã HS 59.10);
- Ống dẫn bằng vải sử dụng trong các nhà máy sản xuất công nghiệp, ống đập lửa (mã HS 59.9);
- Các sản phẩm dệt và các mặt hàng phục vụ cho mục đích kỹ thuật (mã HS 59.11);
- Các loại nhãn, phù hiệu (mã HS 58.07);
- Các loại vải dùng làm phong màn sân khấu, trường quay (mã HS 59.07);
- Các loại và quần áo chống cháy (mã HS 62.10);
- Túi, bao đựng hàng loại lớn có thể gấp mở linh hoạt (mã HS 63.0532);

- Tấm vải chống thấm nước, tấm hiên và tấm che nắng, tăng, buồm cho tàu thuyền, cho ván lướt hoặc ván lướt cát, các sản phẩm dùng cho cắm trại (mã HS 63.06);

- Áo cứu sinh và đai cứu sinh (mã HS 63.072);

- Đai và dây nịt an toàn trong công nghiệp (mã HS 63.079010)

b) Các loại sản phẩm là hàng mẫu, sản phẩm phục vụ triển lãm, hội chợ:

- Không quá 25m/mẫu vải, 02 sản phẩm/mẫu cho doanh nghiệp nhập khẩu để làm mẫu, may mẫu hoặc để tham gia triển lãm, hội chợ;

- Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu uỷ thác cho các doanh nghiệp khác thì cần có hợp đồng uỷ thác với doanh nghiệp đặt mua vải mẫu hoặc doanh nghiệp có tham gia triển lãm, hội chợ.

c) Các sản phẩm chuyên dùng

Sản phẩm nhập khẩu chuyên dùng có xác nhận của Bộ Y tế; Bộ Quốc phòng, Bộ Công An; Bộ Giao thông Vận tải.

d) Sản phẩm dệt may quá cảnh hoặc gửi kho ngoại quan.

2. Điều kiện thông quan đối với sản phẩm có chứng chỉ chất lượng

Sản phẩm được Hải Quan thông quan khi đã có chứng nhận sinh thái và chứng nhận chất lượng của nước sản xuất hoặc xuất khẩu đảm bảo theo mục a hoặc b:

a) Chứng nhận sinh thái

Sản phẩm đã có chứng chỉ và được dán Nhãn sinh thái của nước sản xuất hoặc xuất khẩu (mẫu Nhãn sinh thái theo Phụ lục gửi kèm Công văn này);

b) Chứng nhận chất lượng

Sản phẩm có chứng nhận chất lượng do các Phòng thử nghiệm của nước sản xuất và xuất khẩu được tổ chức công nhận Quốc tế, khu vực cấp chứng chỉ đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2007 và phương pháp thử nghiệm các chỉ tiêu quy định phải nằm trong danh mục các phép thử được công nhận. Danh sách các tổ chức công nhận Quốc tế và Khu vực được đăng và cập nhật trên website của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn.

Doanh nghiệp nhập khẩu nộp hồ sơ cho Vụ Khoa học và Công nghệ Bộ Công Thương gồm: 1) phiếu báo kết quả giám định hàm lượng formaldehyt và hàm lượng các amin thơm; 2) chứng chỉ ISO/IEC 17025 cấp cho phòng thử

nghiệm của các tổ chức công nhận Quốc tế, khu vực; 3) danh mục các phép thử được công nhận có phương pháp thử nghiệm các chỉ tiêu trên. (mục 5, 6 phụ lục 4 thông tư 32/2009/TT-BCT) để ra thông báo thừa nhận phòng thử nghiệm.

3. Sản phẩm khác

Với sản phẩm thành phẩm có kích thước lớn như chần, nệm giường, nệm ghế, ghế sofa, thảm, và sản phẩm có giá trị từ 5.000.000đ/sản phẩm trở lên, Doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp mẫu nguyên liệu sản xuất các sản phẩm trên để các phòng thử nghiệm được chỉ định kiểm tra theo yêu cầu.

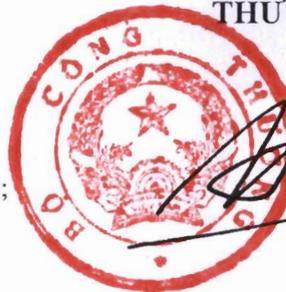
4. Trường hợp đơn hàng nhập khẩu nhiều lần cùng chủng loại từ một nhà sản xuất, xuất khẩu

Doanh nghiệp nhập khẩu cùng một mặt hàng, mã hàng của một nhà sản xuất, xuất khẩu đã có kết quả đạt quy định về giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm tại Thông tư 32/2009/TT-BCT hai lần liên tiếp; từ lần thứ ba, phòng thử nghiệm chỉ kiểm tra xác suất để chứng nhận cho lô hàng. Nếu kết quả kiểm tra vượt mức thì sẽ kiểm tra toàn bộ lô hàng.

5. Bỏ dấu (*) tại số thứ tự 8 Mẫu 1 Phụ lục 3 và tại số thứ tự 7 Mẫu 2 Phụ lục 3.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Bùi Xuân Khu (để b/c);
- TT. Nguyễn Thành Biên (để b/c);
- Các Vụ: XNK, TTTN, TMMN, CNN, ĐB, PC;
- Cục QLTT,
- Mạng www.moit.gov.vn
- Lưu: VT, KHCN.



**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hữu Hào

Phụ lục
Danh mục nhãn sinh thái gửi kèm Công văn số 1793 /BCT-KHCN
ngày 11 tháng 02 năm 2010

- Eco- lable của Hàn Quốc;



- Green lable của Thái Lan;



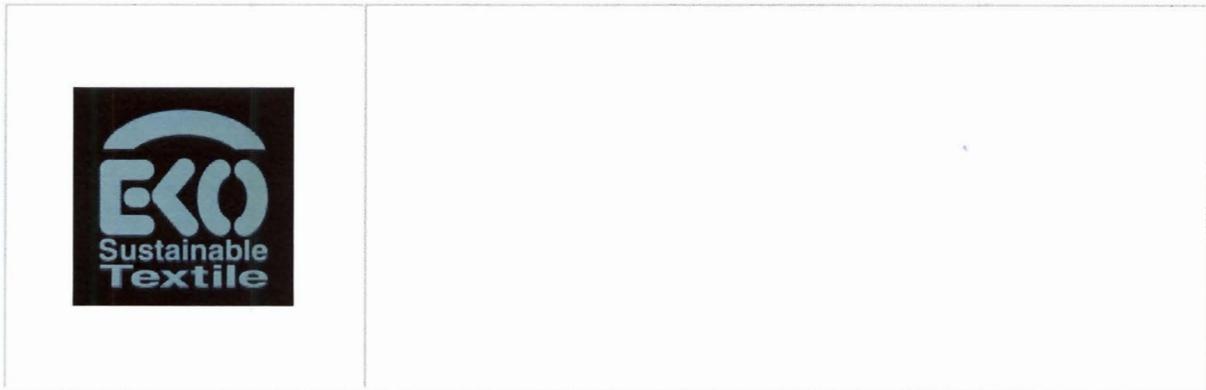
- EcoLiving của Australia;



- Der Blaue Engel, Oeko-Tex® của Cộng hoà Liên bang Đức,



- Nhãn sinh thái của Hà Lan



- ECO- Safe của Ấn Độ;



- EOKO - Tex 100;



- EU - lable của Châu Âu,



-Green mark của Đài Loan;



- Nhãn sinh thái của Trung Quốc



- NORDIC Eco-label.



- Nhãn sản phẩm hữu cơ toàn cầu



(Danh sách này có thể điều chỉnh, bổ sung tùy theo từng giai đoạn).